

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST

Ngày: 10/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Khương

Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và ông Phạm Hữu Ái.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Chí Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Ông Nông Ngọc Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Tôn Thi C (tên gọi khác: không), sinh năm: 1996; tại Bình Thuận;

Hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở hiện nay: Khu phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

- Cha: Lê Văn B (Chết); Mẹ: Tôn Thi N, sinh năm 1953. Hiện trú tại Khu phố A, phường M, thành phố P, Bình Thuận. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út.

- Chồng: Lê Văn D, sinh năm 1996 (HKTT: khu phố B, thị trấn T, huyện H, Bình Thuận).

- Con: Có 02 con; sinh năm 2016 và năm 2018.

- Tiền án, tiền sự: không

Tôn Thi C bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 30/12/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/12/2023, Tôn Thi C liên hệ qua điện thoại cho một người tên N1 (không rõ nhân thân, lai

lịch), hỏi mua 2.300.000 đồng ma túy đá và N1 đồng ý hẹn C tại T thuộc thôn Đ, T, H. Sau đó, C điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến điểm hẹn gặp N1, C đưa cho N1 số tiền 2.300.000 đồng và nhận 01 gói nylon chứa ma túy, rồi điều khiển xe quay về lại nhà C. Tối cùng ngày, C lấy ma túy ra sử dụng một mình và chia gói ma túy vừa mua ra thành 02 gói lớn và 05 gói nhỏ bỏ vào trong một hộp kim loại có màu xanh bạc, mục đích cất để sử dụng.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/12/2023, C đến nhà Lê Thị Hồng H, (cách nhà C khoảng 50m) để chơi. Do sợ chồng phát hiện ma túy nên C cất 02 gói nylon ma túy có khóa nhíp và hộp kim loại có màu xanh bạc chứa ma túy vào trong túi quần bên trái mang theo. Khi C vừa đến phía trước cửa chính nhà H thì gặp lực lượng Công an thị trấn T kiểm tra hành chính; thấy C có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra người, phát hiện dụng cụ sử dụng ma túy tại vị trí cổ áo và 07 gói nylon chứa tinh thể màu trắng trong túi quần bên trái nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ của Tôn Thị C gồm: 01 nắp chai nhựa màu trắng, trên bề mặt nắp có 02 lỗ tròn, lỗ thứ nhất có cắm 01 ống thủy tinh dài 13cm, một đầu có hình cầu được uốn cong, lỗ thứ hai có cắm một ống hút bằng nhựa màu tím dài 12 cm; 02 gói nylon màu trắng có kích thước mỗi gói (03 x 01)cm được hàn kín bên trong mỗi gói chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01 hộp kim loại màu xanh bạc kích thước (10 x 5,5 x 1,5)cm bên trong có chứa 02 gói nylon có kích thước mỗi gói (3,5 x 05)cm có khóa nhíp màu đỏ, chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 03 gói nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước mỗi gói (3,5 x 01)cm bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng.

Bản kết luận giám định số 1480 ngày 28/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

+ 02 gói nylon được hàn kín, mỗi gói có kích thước (03 x 01)cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) có khối lượng 0,2631 gam, là Methamphetamine;

+ 02 gói nylon có khóa nhíp màu đỏ, được hàn kín, mỗi gói kích thước (03 x 05)cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) có khối lượng 2,7845 gam, là Methamphetamine;

+ 03 gói nylon được hàn kín, mỗi gói kích thước (3,5 x 01)cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) có khối lượng 0,3796 gam, là Methamphetamine.

Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 21/12/2023 của Trung tâm Y tế huyện H xác định: Tôn Thị C dương tính với M và MDMA.

* **Vật chứng thu giữ:** 01 phong bì được niêm phong số 1480, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (bên trong có: 02 gói nylon được hàn kín, mỗi gói nylon kích thước (03 x 01)cm, đều đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon có khóa nhíp màu đỏ, mỗi gói nylon kích thước (3,5 x 05)cm; 03 gói nylon màu trắng được hàn kín, mỗi gói nylon kích thước (3,5 x 01)cm, đều đã cắt lấy mẫu; 0,2043 gam mẫu M1; 2,6552 gam mẫu M2 và 0,3053 gam mẫu M3 còn lại sau giám định); 01 nắp chai nhựa

màu trắng, trên bề mặt nắp có 02 lỗ tròn, lỗ thứ nhất có cắm 01 ống thủy tinh dài 13cm, một đầu có hình cầu được uốn cong, lỗ thứ hai có cắm một ống hút bằng nhựa màu tím dài 12 cm và 01 hộp kim loại màu xanh bạc kích thước (10 x 5,5 x 1,5)cm. Đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo [Tôn Thi C](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và đã phân tích hành vi phạm tội đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo [Tôn Thi C](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Tôn Thi C](#) từ 18 tháng đến 24 tháng tù;

Áp dụng: Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật theo quy định pháp luật.

* Ý kiến của bị cáo: Không tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra [Công an huyện H](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo [Tôn Thi C](#) thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định:

Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, có tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của con người; đồng thời cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Vì vậy, việc tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án.

Bị cáo [Tôn Thi C](#) là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa

mãn cơn nghiện nên vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/12/2023, [Tôn Thi C](#) liên hệ qua điện thoại cho một người tên [N1](#) (không rõ nhân thân, lai lịch), hỏi mua 2.300.000 đồng ma túy đá. Tối cùng ngày, [C](#) lấy ma túy ra sử dụng một mình và chia gói ma túy vừa mua ra thành 02 gói lớn và 05 gói nhỏ bỏ vào trong một hộp kim loại có màu xanh bạc, mục đích cất để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/12/2023 thì bị lực lượng [Công an thị trấn T](#) kiểm tra, phát hiện dụng cụ sử dụng ma túy và 07 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, bên trong chứa chất ma túy với tổng khối lượng 3,4272 gam, là Methamphetamine.

Do đó, hành vi tàng trữ ,4272 gam là Methamphetamine của bị cáo [Tôn Thi C](#) đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo [Tôn Thi C](#) với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo [Tôn Thi C](#) là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực ma túy, tạo điều kiện cho tệ nạn xã hội phát triển, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo để lượng hình cho phù hợp.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo [Tôn Thi C](#) đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, hiện bị cáo đang nuôi hai con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên chiếu cố, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án gồm: 01 phong bì được niêm phong số 1480, có chữ ký của giám định viên [Nguyễn Hồng T](#) và hình dấu tròn màu đỏ của [Phòng K Công an tỉnh B](#) (bên trong có: 02 gói nylon được hàn kín, mỗi gói nylon kích thước (03 x 01)cm, đều đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon có khóa nhíp màu đỏ, mỗi gói nylon kích thước (3,5 x 05)cm; 03 gói nylon màu trắng được hàn kín, mỗi gói nylon kích thước (3,5 x 01)cm, đều đã cắt lấy mẫu; 0,2043 gam mẫu M1; 2,6552 gam mẫu M2 và 0,3053 gam mẫu M3 còn lại sau giám định); 01 nắp chai nhựa màu trắng, trên bề mặt nắp có 02 lỗ tròn, lỗ thứ nhất có cắm 01 ống thủy tinh dài 13cm, một đầu có hình cầu được uốn cong, lỗ thứ hai có cắm một ống hút bằng nhựa màu tím dài 12 cm và 01 hộp kim loại màu xanh bạc kích thước (10 x 5,5 x 1,5)cm; Đây là vật chứng bị cấm tàng trữ, sử dụng nên Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Quá trình điều tra, đã xác định [Lê Thi Hồng H](#), không biết và không liên quan gì đến việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan CSĐT [Công an huyện H](#) không xem xét xử lý là phù hợp quy định pháp luật. Riêng đối tượng tên [N1](#), không có thông tin về họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo [Tôn Thi C](#) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo [Tôn Thi C](#) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đó, từ ngày 21/12/2023 đến ngày 30/12/2023.

- Căn cứ: Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 1480, có chữ ký của giám định viên [Nguyễn Hồng T](#) và hình dấu tròn màu đỏ của [Phòng K Công an tỉnh B](#) (bên trong có: 02 gói nylon được hàn kín, mỗi gói nylon kích thước (03 x 01)cm, đều đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon có khóa nhíp màu đỏ, mỗi gói nylon kích thước (3,5 x 05)cm; 03 gói nylon màu trắng được hàn kín, mỗi gói nylon kích thước (3,5 x 01)cm, đều đã cắt lấy mẫu; 0,2043 gam mẫu M1; 2,6552 gam mẫu M2 và 0,3053 gam mẫu M3 còn lại sau giám định); 01 nắp chai nhựa màu trắng, trên bề mặt nắp có 02 lỗ tròn, lỗ thứ nhất có cắm 01 ống thủy tinh dài 13cm, một đầu có hình cầu được uốn cong, lỗ thứ hai có cắm một ống hút bằng nhựa màu tím dài 12 cm và 01 hộp kim loại màu xanh bạc kích thước (10 x 5,5 x 1,5)cm. Hiện trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2024, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra [Công an huyện H](#) và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đình Khương